

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu
Gói thầu 02- Mua sắm vật tư y tế thông thường đợt 1 năm 2023

GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN ĐA KHOA ĐÔNG ANH

Căn cứ Luật đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định 98/2021/NĐ-CP ngày 08 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ về quản lý trang thiết bị y tế;

Căn cứ Nghị định số 07/2023/NĐ-CP ngày 03/3/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 98/2021/NĐ-CP ngày 08/11/2021 của chính phủ về quản lý trang thiết bị y tế;

Căn cứ Thông tư số 58/2016/TT-BTC, ngày 29 tháng 3 năm 2016 của Bộ Tài chính, quy định chi tiết việc sử dụng vốn nhà nước để mua sắm nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan nhà nước, đơn vị thuộc lực lượng vũ trang nhân dân, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp;

Căn cứ Thông tư 68/2022/TT-BTC ngày 11/11/2022 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 58/2016/TT-BTC ngày 29 tháng 3 năm 2016 quy định chi tiết việc sử dụng vốn nhà nước để mua sắm nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan nhà nước, đơn vị thuộc lực lượng vũ trang nhân dân, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp;

Căn cứ thông tư số 14/2020/TT-BYT ngày 10/7/2020 quy định một số nội dung trong đấu thầu trang thiết bị y tế tại các cơ sở y tế công lập;

Căn cứ thông tư số 08/TT-BKHĐT ngày 31 tháng 5 năm 2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc qui định chi tiết việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu và lựa chọn nhà thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;

Căn cứ Nghị quyết số 30/NQ-CP ngày 4/3/2023 của Chính phủ về việc tiếp tục thực hiện các giải pháp bảo đảm thuốc, trang thiết bị y tế;

Căn cứ Nghị quyết số 01/2018/NQ-HĐND ngày 05/07/2018 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hà Nội về phân cấp quản lý, sử dụng tài sản công thuộc phạm vi quản lý của Thành phố Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số: 498/QĐ-BVĐKĐA ngày 13/4/2023 của Bệnh viện Đa khoa Đông Anh về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu các gói thầu thuộc dự toán mua sắm vật tư y tế thông thường đợt 1 năm 2023;

Căn cứ Quyết định số: 545/QĐ-BVĐKĐA ngày 24/4/2023 của Bệnh viện Đa khoa Đông Anh về việc phê duyệt E-HSMT gói thầu số 02: Mua sắm vật tư y tế thông thường đợt 1 năm 2023;

Căn cứ báo cáo đánh giá số: 217/BCĐG-TVVL ngày 12/5/2023 của Công ty cổ phần tư vấn Vạn Long về báo cáo đánh giá E-HSMT gói thầu số 02: Mua sắm vật tư y tế thông thường đợt 1 năm 2023;

Căn cứ Biên bản thương thảo hợp đồng ngày 18 tháng 5 năm 2023 giữa Bệnh viện đa khoa Đông Anh và các nhà thầu trúng thầu;

Căn cứ báo cáo thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu số: GN161-2/BCTĐ ngày 19 tháng 5 năm 2023 của Công ty cổ phần tư vấn và thương mại Gia Nguyễn;

Xét Tờ trình của Tổ chuyên gia đầu thầu.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu số 02: Mua sắm vật tư y tế thông thường đợt 1 năm 2023 theo các nội dung cụ thể sau:

STT	Tên Nhà thầu trúng thầu	Mã định danh	Số lượng mặt hàng trúng thầu	Giá trúng thầu (đã bao gồm thuế, phí, lệ phí)
1	Công ty TNHH Thiết bị y tế và hóa chất Hoàng Phương	vn0101849706	8	693.365.000
2	Công ty cổ phần thiết bị y tế và hóa chất Hà Nội	vn0104395063	4	3.449.210.000
3	Công ty TNHH đầu tư và thương mại Lake Side Việt Nam	vn0106072491	1	15.630.000
4	Công ty cổ phần Công nghệ Plasma Việt Nam	vn0106577044	1	840.000.000
Tổng số:			14	4.998.205.000

Tổng số: 14 mặt hàng (có danh mục đính kèm)

Thành tiền: 4.998.205.000 đồng (Bốn tỷ chín trăm chín mươi tám triệu hai trăm linh năm nghìn đồng./.)

1. Loại hợp đồng: Trọn gói.
2. Thời gian thực hiện hợp đồng: 365 ngày kể từ ngày ký hợp đồng
3. Nguồn vốn: Nguồn chi thường xuyên của đơn vị.



Điều 2 Giao cho Phòng vật tư - thiết bị y tế, Phòng Tài chính kế toán và các phòng ban liên quan, đơn vị trúng thầu chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Nơi nhận:

- Như điều 2
- Lưu VT



GIÁM ĐỐC

Chu Đình Năng



PHỤ LỤC DANH MỤC

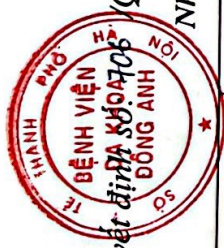
(Kèm quy chế định giá số: 706 /QĐ-BVĐKĐA ngày 22 tháng 5 năm 2023 của Bệnh viện đa khoa Đông Anh)

Nhà thầu trúng thầu: Công ty TNHH thiết bị y tế và hóa chất Hoàng Phương

S T T	STT theo HSMT	Tên hàng hóa	Tên thương mại	Mã vật tư theo QĐ số 5086/QĐ-BYT	Phân nhóm theo TT14/2 020/TT -BYT	Mã hàng hóa	Hãng nước sản xuất	Quy cách	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (VNĐ - VAT)	Thành tiền (VNĐ-VAT)
1	1	Gạc phẫu thuật 7x11x12 lớp vô trùng	Gạc phẫu thuật 7cm x 11cm x 12lớp, tiết trùng	N02.03.020.1 525.000.0027	5		Công ty TNHH TBYT Damedco - Việt Nam	Gói 10 cái	cái	350,000	546	191,100,000
2	2	Gạc phẫu thuật 10x10cmx12 lớp, cân quang	Gạc phẫu thuật 10cm x 10cm x 12lớp, cân quang tiết trùng	N02.03.020.1 525.000.0017	5		Công ty TNHH TBYT Damedco - Việt Nam	Gói 10 cái	cái	200,000	704	140,800,000
3	7	Kim nha khoa	Kim nha khoa (Terumo Dental Needle)	N03.03.070.2 747.232.0001	1	DN*272 1	Kofu Factory of Terumo Corporation - Nhật Bản	Hộp 100 cái	Cái	3,500	1,890	6,615,000
4	8	Mỡ điện tim	Gel điện tim	N00.00.000.0 914.000.0001	5		Cty CP Dược phẩm và thiết bị y tế An Phú - Việt Nam	Tuýp 250ml	Tuýp	300	16,500	4,950,000
5	9	Ống nghiệm thủy tinh	Ống nghiệm máu thủy tinh		Không áp dụng		Son Hà - Việt Nam	Thùng 1000 cái	Cái	10,000	420	4,200,000

S T T	STT theo HSMT	Tên hàng hóa	Tên thương mại	Mã vật tư theo QĐ số 5086/QĐ- BYT	Phân nhóm theo TT14/2 020/TT -BYT	Mã hàng hóa	Hãng nước sản xuất	Quy cách	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (VNĐ - VAT)	Thành tiền (VNĐ-VAT)
6	10	Lọ đựng bệnh phẩm	Lọ mẫu nước tiểu nhựa PP 60ml, nắp đỏ, có nhãn	N03.07.070.6 045.000.0001	5		Công ty TNHH Polygreen Việt Nam - Việt Nam	Túi 100 cái	Lọ	10,000	1,090	10,900,000
7	12	Thẻ thu mẫu Hpylori	Thẻ mẫu để làm xét nghiệm H.Pylori		6		Shenzhen Zhonghe Headway Bio- Sci & Tech Co., Ltd - Trung Quốc	Hộp 40 thẻ	Thẻ	1,000	300,000	300,000,000
8	14	Chỉ khâu không tiêu liên kim Nylon 2/0	Chi Daclon Nylon số 2/0	N05.02.030.3 881.125.0013	3	9301524	Smi - Bi	Hộp 12 sợi	Sợi	2,000	17,400	34,800,000
Tổng cộng:												693,365,000

Bảng chữ: Sáu trăm chín mươi ba triệu ba trăm sáu mươi lăm nghìn đồng chẵn./.



PHỤ LỤC DANH MỤC

(Kèm quyết định số 04/206/QĐ-BVĐKĐA ngày 22 tháng 5 năm 2023 của Bệnh viện đa khoa Đông Anh)

Nhà Thầu trúng thầu: Công ty cổ phần thiết bị y tế và hóa chất Hà Nội

ST T	STT theo HSM T	Tên hàng hóa	Tên thương mại	Mã vật tư theo QĐ số 5086/QĐ-BYT	Phân nhóm theo TT14/20 20/TT-BYT	Mã hàng hóa	Hãng nước sản xuất	Hãng nước chủ sở hữu	Quy cách	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (VNĐ - VAT)	Thành tiền (VNĐ-VAT)
1	3	Phim chụp X - Quang 20*25 cm	Drystar DT 5000IB 8x10inch (20x25cm)	N07.01.500.0106.125.00 01	3	Drystar DT 5000IB 8x10inch (20x25cm)	Agfa-Gevaert N.V.	AGFA N.V/Bi	100 tờ/ hộp	Tờ	70,000	17,000	1,190,000,000
2	4	Phim chụp X - Quang 25*30 cm	Drystar DT 5000IB 10x12inch (25x30cm)	N07.01.500.0106.125.00 02	3	Drystar DT 5000IB 10x12inch (25x30cm)	Agfa-Gevaert N.V.	AGFA N.V/Bi	100 tờ/ hộp	Tờ	40,000	24,906	996,240,000
3	5	Phim chụp X - Quang 35*43cm	Drystar DT 5000IB 14x17inch (35x43cm)	N07.01.500.0106.125.00 03	3	Drystar DT 5000IB 14x17inch (35x43cm)	Agfa-Gevaert N.V.	AGFA N.V/Bi	100 tờ/ hộp	Tờ	30,000	41,559	1,246,770,000
4	6	Phim chụp X - Quang 26*36 cm	DIHL 26*36cm	N07.01.500.2148.232.00 13	1	DIHL 26*36cm	FUJIFILM SHIZUOKA Co, Ltd/ Nhật Bản	Fujifilm Corporation/ Nhật Bản	150 tờ/ hộp	Tờ	600	27,000	16,200,000
Tổng cộng:													3,449,210,000

Bảng chữ: Ba tỷ bốn trăm bốn mươi chín triệu hai trăm mười nghìn đồng chẵn./.

PHỤ LỤC DANH MỤC

(Kèm theo Hợp đồng mua sắm số: 706 /QĐ-BVĐKĐA ngày 22 tháng 5 năm 2023 của Bệnh viện đa khoa Đông Anh)

Nhà Thầu trúng thầu: Công ty TNHH đầu tư và Thương mại Lake Side Việt Nam

S T T	Số TT theo HSM T	Tên hàng hóa	Tên thương mại	Mã vật tư theo QĐ số BYT	Phân nhóm theo TT14/2 020/TT-BYT	Mã hàng hóa	Hãng nước sản xuất	Hãng-nước chủ sở hữu	Quy cách	Đơn vị tính	số lượng	Đơn giá (VNĐ - VAT)	Thành tiền (VNĐ- VAT)
1	11	Ống thông đường tiểu	Ống thông Nelaton	N04.01.090.49 16.279.0001	6	F081	Jiangsu Kaishou Medical Apparatus Co., Ltd/ Trung Quốc	Jiangsu Kaishou Medical Apparatus Co., Ltd/ Trung Quốc	1 cái/ túi; 20 túi/ bịch	Cái	3,000	5,210	15,630,000
Tổng cộng:													15,630,000

Bảng chữ: Mười lăm triệu sáu trăm ba mươi nghìn đồng chẵn./.



PHỤ LỤC DANH MỤC

(Kèm theo dự thảo) **706/QĐ-BVĐKĐA** ngày 22 tháng 5 năm 2023 của Bệnh viện đa khoa Đông Anh

Nhà Thầu trúng thầu: Công ty cổ phần công nghệ Plasma Việt Nam

S	STT theo HSM	Tên hàng hóa	Tên thương mại	Phân nhóm theo TT14/2020 /TT-BYT	Mã hàng hóa	Hãng nước sản xuất	Hãng- nước chủ sở hữu	Quy cách	Đơn vị tính	số lượng	Đơn giá (VNĐ - VAT)	Thành tiền (VNĐ- VAT)
1	13	Khí Argon	Khí AirMAC	Không áp dụng	Khí AirMAC	Xuất xứ: Việt Nam Hãng sản xuất: Công ty cổ phần công nghệ Plasma Việt Nam	Việt Nam Hãng sản xuất: Công ty cổ phần công nghệ Plasma Việt Nam	Khí nén trong bình hợp kim nhôm dung tích 8 lít	Bình	280	3,000,000	840,000,000
Tổng cộng:												840,000,000

Bảng chữ: Tám trăm bốn mươi triệu đồng chẵn./.